TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2024/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 04 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 652/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2023 giữa:

***** *Nguyên đơn*: Chị **Dương Thị Kiều M,** sinh năm: 2001,

Địa chỉ: D, ấp H, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre.

***** *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Minh S,** sinh năm: 1986,

Địa chỉ: A, ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Dương Thị Kiều M và anh Nguyễn Minh S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Dương Thị Kiều M và anh Nguyễn Minh S thuận tình ly hôn.

Ghi nhận chị M và anh S không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

2.2. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Hai bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

2.3. Về án phí: Chị M tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng

án phí sơ thẩm chị M đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001654, ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Chị Dương Thị Kiều M được nhận lại số tiền là 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo số biên lai trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã An Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Trần Nguyễn Trọng Hiếu